TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HSPT
Ngày 12 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Thiện
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Phương Bắc
Ông Bùi Thái Hùng

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na, Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 183/2020/HSPT ngày 16/11/2020 đối với bị cáo Trần Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2020/HSST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Trần Minh T, sinh năm 1976 tại tỉnh Bình Định;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Trần Minh P; Mẹ: Nguyễn Thị Thanh H; Bị cáo có vợ là Trần Thị Bích H và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn 1, xã Tào Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An (đã chết trong vụ án).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:
1/ Ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1970 (cha ruột bị hại).
2/ Chị: Nguyễn Thị P, sinh năm 1994 (chị ruột bị hại)

Người đại diện theo Ủy quyền của người Đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1968. Địa chỉ: Đường số 2, tổ 11, khu phố T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 14-12-2019, Trần Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72E1-277.99 lưu thông trên đường Lê Thánh Tông theo hướng đường Tôn Thất Tùng đi khu phố Song Vĩnh, phường Tân Phước, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khi đến ngã tư giao nhau cùng mức với đường Nguyễn Tất Thành thuộc khu phố Tân Hạnh, phường P, thị xã P, Trọng điều khiển xe mô tô không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 60N3-0768 do Lý Hoàng Thiện điều khiển chở theo anh Nguyễn Văn L. Hậu quả làm anh L bị thương nặng, đến ngày 17-12-2019 anh L đã chết tại Bệnh viện.

* *Tại Kết luận giám định Pháp y số 05/PC09-Đ2 ngày 07-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định:*

"Anh Nguyễn Văn L chết do chấn thương sọ não: Dập-chảy máu não, phù não.

Vật tác động gây chết là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân theo chiều từ sau ra trước, chếch từ trái qua phải".

* *Hiện trường vụ án:* Là khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Lê Thánh Tông và đường Nguyễn Tất Thành thuộc khu phố Tân Hạnh, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có hệ thống đèn chiếu sáng. Mặt đường Lê Thánh Tông rộng 14m50, mặt đường Nguyễn Tất Thành rộng 14m40. Lấy mép đường bên phải của đường Lê Thánh Tông hướng đi từ phường Tân Phước đến phường P làm lề chuẩn; lấy cột điện số 481GĐ/232/18T làm điểm cố định. Khu vực va chạm được xác định cách lề chuẩn 7m30; cách đầu vết cày của xe mô tô 72E1-277.99 là 6m22; cách đầu vết cày của xe 60N-0768 là 3m90.

* *Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn:* Là do lỗi hỗn hợp, Trần Minh T và Lý Hoàng Thiện điều khiển xe mô tô qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, vi phạm Điều 11 Luật Giao thông đường bộ và Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải.

* *Trách nhiệm dân sự:* Trần Minh T đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Hoàng L số tiền 50.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2020/HSST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố: Trần Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Trần Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 06/10/2020, bị cáo Trần Minh T có đơn kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và bổ sung nội dung kháng cáo xin cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã phát biểu quan điểm đồng thời phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nhân thấy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng tội. Xét kháng cáo của bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhận thấy: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; lỗi vi phạm là lỗi hỗn hợp; đã bồi thường thiệt hại và bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; sau khi nghe quan điểm Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Minh T làm gửi trong thời hạn quy định nên hợp lệ, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Trong quá trình giải quyết vụ án hành vi của Thẩm phán, quyết định của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chưa thực hiện đúng quy định về việc

triệu tập người đại diện theo Ủy quyền của người Đại diện hợp pháp cho bị hại tham gia tố tụng nên người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị Q không có mặt, nhưng Tòa án vẫn tiến hành xét xử là vi phạm Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, dẫn đến người dại diện theo Ủy quyền không có mặt tại phiên tòa để thực hiện các quyền của họ theo quy định tại Điều 62 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử sơ thẩm không hoãn phiên tòa để triệu tập bà Nguyễn Thị Q là vi phạm nghiêm trọng tố tụng.

Để khắc phục Tòa án cấp phúc thẩm đã triệu tập bà Nguyễn Thị Q, bà Q có mặt tại phiên phúc thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử, vì thế Hội đồng xét xử phúc thẩm tiếp tục xét xử vụ án theo kháng cáo của bị cáo.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nhận thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để xác định như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 14-12-2019, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Lê Thánh Tông và đường Nguyễn Tất Thành thuộc khu phố Tân Hạnh, phường P, thị xã P đã xảy ra vụ va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 72E1-277.99 do bị cáo Trọng điều khiển với xe mô biển kiểm soát 60N3-0768 do Lý Hoàng Thiện điều khiển chở theo anh Nguyễn Văn L. Hậu quả đã làm anh L bị chết.

Trong quá trình điều tra đã xác định được nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn là do lỗi của Trọng và Lý Hoàng Thiện khi điều khiển xe lưu thông đến khu vực giao nhau đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn vi phạm Điều 11 Luật Giao thông đường bộ và Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải. Từ đó cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Trần Minh T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] *Về kháng cáo xin cải tạo không giam giữ hoặc cho hưởng án treo của bị cáo như sau:*

Bị cáo trình bày bản thân đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; lỗi vi phạm là lỗi hỗn hợp; đã bồi thường thiệt hại và bị hãi đã có đơn bãi nại cho bị cáo. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo và người được ủy quyền cam kết không khiếu nại về việc tòa sơ thẩm có vi phạm tố tụng.

Xét kháng cáo củ bị cáo và ý kiến của bà Q, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lỗi dẫn đến vụ án là lỗi hỗn hợp do bị cáo và đối tượng Lý Minh Thiện gây ra; bị cáo

có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 Bộ luật hình sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con nhỏ còn đi học; tại phiên tòa bà Q đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, ý kiến của người đại diện theo ủy quyền sửa án sơ thẩm về hình phạt giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách là cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật.

[4] Đối với vấn đề sơ thẩm vi phạm tố tụng, lẽ ra cần hủy án để xét xử lại, nhưng do người đại diện theo Ủy quyền của người Đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt tại tòa không kiếu nại, nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định. Tuy nhiên Hội đồng xét xử yêu cầu cấp sơ thẩm nghiêm túc rút kinh nghiệm không vi phạm về sau.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Minh T, sửa phần quyết định hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2020/HSST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Trần Minh T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm tình từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 12 tháng 01 năm 2021).

Giao bị cáo Trọng cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự 2019 thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được

hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

3/ Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2020/HSST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

4/ Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án ((ngày 12 tháng 01 năm 2021).

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam –Công an tỉnh BR-VT;
- Tòa án nhân dân TX. P;
-Viện Kiểm sát nhân dân TX. P;
- Công an TX. P;
- Chi cục THADS TX. P;
- UBND phường Phước Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Ngọc Thiện